

## BÁO CÁO

### Tình hình tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính

Căn cứ Công văn số 1185/VP-TTHCC ngày 08/3/2023 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phối hợp báo cáo tình hình tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính. Ủy ban nhân dân huyện báo cáo tình hình thực hiện của đơn vị như sau:

#### I. Tình hình triển khai thực hiện

Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành văn bản chỉ đạo các đơn vị, địa phương thực hiện rà soát báo cáo tình hình tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính có yêu cầu tổ chức, công dân cung cấp sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy; các thủ tục hành chính thực hiện hoàn toàn trên môi trường điện tử tại cấp huyện, cấp xã<sup>1</sup>.

#### II. Thuận lợi trong việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử

- Trong thời gian qua, được sự quan tâm và chỉ đạo quyết liệt của các cấp, các ngành về việc triển khai cung cấp và sử dụng dịch vụ công trực tuyến đã góp phần nâng cao tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn huyện.

- Dịch vụ công trực tuyến giúp giảm thời gian, chi phí đi lại cho việc tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính cho các tổ chức, cá nhân.

- Tăng tính công khai, minh bạch của thủ tục hành chính.

- Nâng cao trách nhiệm, trình độ chuyên môn và kiến thức về công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức được phân công xử lý hồ sơ thủ tục hành chính.

#### 1. Các khó khăn, vướng mắc liên quan đến tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính có yêu cầu cung cấp sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy:

- **Về hộ tịch:** Trên thẻ căn cước công dân, giấy xác nhận thông tin cư trú thành viên hộ gia đình không thể hiện thành phần dân tộc nên ảnh hưởng đến việc xác định dân tộc của công dân trong một số thủ tục hành chính, trong khi đó<sup>2</sup>.

- Giấy xác nhận thông tin cư trú của công dân không thể hiện thời gian công dân đó sinh sống (*thường trú hoặc tạm trú*) tại địa bàn nên khó khăn trong

<sup>1</sup> Công văn số 351/UBND-TTHC ngày 09/03/2023 của UBND huyện về việc báo cáo tình hình tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính

<sup>2</sup> Giấy xác nhận thông tin về cư trú chỉ có thời hạn 01 tháng nên gây khó khăn cho người dân khi phải đi lại nhiều lần.

việc xác định tình trạng hôn nhân của công dân đó trong thời gian sinh sống tại địa phương.

- Đối với thủ tục đăng ký khai sinh cho người đã có giấy tờ tùy thân, kết hôn, xác nhận tình trạng hôn nhân: Sau khi công dân nộp hồ sơ trực tuyến gồm các thành phần quy định thì công chức phải kiểm tra bản cam đoan của người dân về việc đã từng cư trú ở những nơi nào. Vì pháp luật Hộ tịch quy định công dân được quyền đăng ký khai sinh, kết hôn ở những nơi trước đây đã cư trú. Trong khi hiện nay phần mềm hộ tịch điện tử chưa cập nhật kịp thời các sự việc đăng ký khai sinh, kết hôn, xác nhận tình trạng hôn nhân đã từng đăng ký trước đây trên phạm vi cả nước. Do vậy rất khó xác minh và chỉ tin tưởng vào sự cam đoan của người dân. Ví dụ nếu người dân cam đoan chỉ cư trú tại “xã Đăk Mar” thì không có căn cứ để xác minh (vì sổ hộ khẩu gốc trước đây có ghi các khoản thời gian sinh sống nay không còn giá trị sử dụng công dân đã nộp lại cho công an xã hoặc đã tự hủy, giấy xác nhận cư trú không ghi thông tin thời gian cư trú từng giai đoạn). Khi công chức chuyên môn thực hiện tra cứu trên cổng dịch vụ thì không có thông tin thời gian chuyển đến, chuyển đi nên phải yêu cầu công dân lên công an thị trấn xác nhận để có căn cứ thực hiện thủ tục hành chính.

- Căn cứ điểm a, khoản 1, điều 8 Nghị định số 20/NĐ-CP, quy định thủ tục thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hằng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hằng tháng: *“Đối tượng, người giám hộ của đối tượng hoặc tổ chức, cá nhân có liên quan làm hồ sơ theo quy định tại Điều 7 Nghị định này gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi cư trú. Khi nộp hồ sơ cần xuất trình các giấy tờ như: Sổ hộ khẩu của đối tượng hoặc văn bản xác nhận của công an xã, phường, thị trấn; Chứng minh thư nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân để cán bộ tiếp nhận hồ sơ đối chiếu các thông tin kê khai trong tờ khai”*. Do vậy, đối với các thủ tục trên người dân vẫn phải cung cấp các giấy tờ như: *“Sổ hộ khẩu của đối tượng hoặc văn bản xác nhận của công an xã, phường, thị trấn; Chứng minh thư nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân”* theo quy định<sup>3</sup>.

- **Tra cứu thông tin:** tra cứu thông tin của công dân trong Cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư chưa được hướng dẫn cụ thể, cán bộ, công chức còn lúng túng khi thực hiện tra cứu, thường tra cứu qua tài khoản của công dân.

+ Nhiều trường hợp khi làm CCCD gắn chip đang có nơi thường trú ở địa bàn này, nhưng sau đó đã chuyển khẩu về địa phương khác, và chưa thực hiện cấp lại CCCD gắn chip khác, khi thực hiện các TTHC vẫn sử dụng CCCD gắn chip thể hiện nơi thường trú trước đây dẫn đến khó khăn cho công chức tiếp nhận và giải quyết các TTHC khi xác định thẩm quyền giải quyết.

---

<sup>3</sup> *Hồ sơ tiếp nhận chung về lĩnh vực hộ tịch:* Trong CCCD không có thông tin thành phần dân tộc cũng như giấy xác nhận thông tin nơi cư trú chỉ có thành phần dân tộc của chủ hộ nên gây khó khăn trong quá trình xác định dân tộc để thực hiện thủ tục hành chính cho người dân.

*Thủ tục xác nhận tình trạng hôn nhân:* Giấy xác nhận thông tin cư trú không thể hiện thời gian công dân đăng ký thường trú, xóa đăng ký thường trú nên khó khăn trong việc xác định thời gian cư trú của công dân đối với trường hợp xác nhận tình trạng hôn nhân qua nhiều nơi cư trú.

+ Việc công dân có nhiều nơi cư trú khác nhau: Để xác minh được nơi cư trú trong các khoảng thời gian khác nhau của công dân, tàng thư tại công an xã không thể hiện thông tin, quá trình xác minh thông tin gây khó khăn và mất thời gian cho cán bộ và cả người dân.

+ Quy định công dân có thể trực tiếp đến cơ quan đăng ký cư trú trong cả nước để đề nghị cấp giấy xác nhận nơi cư trú trong khi hệ thống cơ sở dữ liệu đầy đủ thông tin, quá trình cư trú của công dân chỉ có cơ quan đăng ký cư trú mà công dân đang đăng ký thường trú tra cứu được. Thời hạn cấp giấy Xác nhận nơi cư trú là 03 ngày. Vậy việc cơ quan tiếp nhận yêu cầu của công dân khi phải gửi văn bản xác minh thông tin với cơ quan nơi đăng ký thường trú hiện tại của công dân là không đủ thời gian, gây khó khăn cho cả cán bộ xác minh và gây mất thời gian cho người dân.

+ Đối với liên thông đăng ký thường trú cho trẻ mới sinh, phía Công chức Tư pháp - Hộ tịch đã hoàn thiện hồ sơ, chuyển thành công yêu cầu cấp thẻ Bảo hiểm y tế cho trẻ, nhưng trường hợp công dân nhập sai thông tin quan hệ giữa chủ hộ và người được khai sinh trên phần mềm không có phần tích sửa thông tin cho công dân, khi có kết quả hộ tịch chuyển sang phần mềm Bộ Công an do sai thông tin nên không thực hiện đăng ký thường trú cho trẻ được.

+ Tờ khai đăng ký thường trú của bên Công an yêu cầu nhiều người ký tên (chủ hộ, cha, mẹ trẻ) như vậy 01 một người đi nộp hồ sơ, in tờ khai rồi lại về xin đủ chữ ký để update lên phần mềm gây khó khăn cho người dân.

- **Đối với lĩnh vực đất đai:** Đối với thủ tục Cấp giấy CNQSD đất lần đầu (*Hợp thức hóa*) trước đây có đề nghị cung cấp sổ hộ khẩu để làm cơ sở để xác định thời điểm người sử dụng đất có cư trú tại thời điểm đó để khai hoang sử dụng đất. Nay, khi sổ hộ khẩu hết hiệu lực thì không đề nghị cung cấp sổ hộ khẩu (*giấy xác nhận thông tin về cư trú thay thế sổ hộ khẩu*) cũng rất khó khăn cho việc xác định thời điểm cư trú của người đó tại địa phương để xác định mốc thời gian sử dụng đất, thời điểm khai hoang sử dụng đất và sự ổn định liên tục khi sử dụng đất (*đối với các trường hợp đất có nguồn gốc khai hoang trước ngày 01/7/2004 và giấy xác nhận thông tin cư trú chỉ xác nhận thời điểm cư trú hiện nay*).

- Thủ tục tặng cho QSD đất và thủ tục thừa kế QSD đất khi thực hiện hồ sơ để xác định mối quan hệ là vợ chồng, cha mẹ ruột, anh chị em ruột khi thực hiện thủ tục tặng cho QSD đất, thừa kế QSD đất trước đây tại sổ hộ khẩu gia đình có tên những thành viên trong hộ gia đình thì chỉ cần cung cấp bản phô tô có sao y bản chính, tuy nhiên sau khi quy định về bỏ sổ hộ khẩu, hiện nay để xác định mối quan hệ nhân thân, công dân nộp giấy xác nhận thông tin về cư trú theo mẫu CT07 (*đối với trường hợp trong cùng một khẩu*) còn đối với các trường hợp đã tách khẩu thì phải có giấy khai sinh (*bản sao*) hoặc giấy xác nhận mối quan hệ được UBND cấp xã/thị trấn ký xác nhận trực tiếp tại văn bản (*không ký chứng thực*) như vậy khi thực hiện chuyển thuê thì cơ quan Thuế mới có cơ sở xác định việc miễn Thuế theo quy định. Để đảm bảo cho việc xác định thuế, Chi nhánh đề nghị cung cấp các giấy tờ kèm theo như giấy đăng ký kết hôn

(trường hợp khác nhau), Giấy khai sinh hoặc giấy xác nhận mối quan hệ cha mẹ, anh chị em ruột thì công dân gặp khó khăn cho việc cung cấp giấy khai sinh (đối với những người sinh ở giai đoạn trước năm 1980) thường không còn hoặc không có giấy khai sinh; khi công dân làm giấy xác nhận mối quan hệ cha mẹ, anh chị em ruột hoặc giấy xác nhận quan hệ thân thân thì UBND các xã/thị trấn chỉ chứng thực chữ ký chứ không ký xác nhận nội dung (đối với giấy tờ chứng thực chữ ký thì cơ quan Thuế chuyển trả hồ sơ cho Chi nhánh bổ sung không xác định nghĩa vụ tài chính cho người dân). Do vậy rất khó khăn cho người dân khi thực hiện thủ tục hành chính mà Chi nhánh mất rất nhiều thời gian để trao đổi và giải thích cho người dân hiểu. Mặt khác Giấy xác nhận thông tin về cư trú có hiệu lực là 30 ngày như vậy là quá ngắn để công dân thực hiện một số thủ tục, khi công dân đến nộp hồ sơ thì giấy xác nhận thông tin về cư trú đã hết hạn như vậy công dân lại phải đi xin giấy mới. Việc đi lại như vậy cũng mất rất nhiều thời gian công sức của người dân.

**2. Các khó khăn, vướng mắc trong triển khai cung cấp và sử dụng dịch vụ công trực tuyến (đặc biệt là trong thực hiện các thủ tục có yêu cầu thành phần hồ sơ là sổ hộ khẩu, sổ tạm trú, xác nhận thông tin cư trú); thủ tục hành chính thực hiện hoàn toàn trên môi trường điện tử:**

### **2.1. Lĩnh vực: Bảo trợ xã hội**

Đối với Hệ thống phần mềm đăng ký, giải quyết chính sách trợ giúp xã hội trực tuyến và rà soát, cập nhật cơ sở dữ liệu về trợ giúp xã hội của Bộ LĐ-TB&XH: Thực hiện Công văn số 278/SLĐTBXH-TGXHGN, ngày 21/02/2023 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Kon Tum phối hợp đơn đốc thực hiện kết nối Công dịch vụ công/Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp tỉnh với Hệ thống phần mềm đăng ký, giải quyết chính sách trợ giúp xã hội trực tuyến và rà soát, cập nhật cơ sở dữ liệu về trợ giúp xã hội trên phần mềm [dvcbtxh.molisa.gov.vn](http://dvcbtxh.molisa.gov.vn) của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. Phòng LĐ-TB&XH đã tham mưu UBND huyện ban hành công văn số 435/UBND-VX triển khai đến UBND các xã, thị trấn. Tuy nhiên, do phần mềm mới bước đầu tiếp cận còn bỡ ngỡ, chưa thành thực các thao tác trên hệ thống; số lượng hồ sơ tăng, giảm, điều chỉnh trong tháng nhiều gây khó khăn trong quá trình cập nhật.

### **2.2. Lĩnh vực giáo dục:**

- Thời gian vừa qua, công dân thực hiện việc phô tô công chứng hoặc liên hệ công an cấp mã định danh để nộp trực tiếp (thủ tục xét duyệt chính sách hỗ trợ học sinh bán trú và thủ tục hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ mẫu giáo) hoặc scan để nộp trực tuyến (thủ tục chuyển trường đối với học sinh trung học cơ sở). Đối với gia đình có nhiều con học ở nhiều trường, lớp khác nhau thì phải phô tô công chứng nhiều bản, sử dụng được 1 lần vì năm sau thay đổi (hết hộ nghèo hoặc di chuyển tới thôn khác). Điều này gây tốn kém và mất thời gian. Các thủ tục này đã cung cấp dịch vụ công trực tuyến nhưng việc nộp hồ sơ trực tuyến, khai thác dữ liệu dân cư được chia sẻ, tái sử dụng hồ sơ đã số hóa còn gặp nhiều khó khăn do công dân chưa thành thạo, đồng thời hệ thống dịch vụ công còn có một số bất cập.

- Đối với công dân: Nhiều công dân chưa thực hiện được việc nộp hồ sơ trực tuyến do chưa có thiết bị điện tử, chưa thành thạo công nghệ thông tin nhất là công dân vùng DTTS, vùng đặc biệt khó khăn; các thủ tục xét duyệt chính sách hỗ trợ học sinh bán trú và thủ tục hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ mẫu giáo lại chủ yếu phát sinh ở vùng này.

- Đối với các đơn vị trường học: Chưa có tài khoản cán bộ để tiếp nhận và giải quyết hồ sơ trực tuyến từ phụ huynh; vì vậy khi tiếp nhận phải hỗ trợ scan quét hồ sơ mất rất nhiều thời gian.

- Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo: Thủ tục chuyên trường đối với học sinh trung học cơ sở đã thực hiện tiếp nhận trực tuyến. Các thủ tục xét duyệt chính sách hỗ trợ học sinh bán trú và thủ tục hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ mẫu giáo chưa thực hiện trực tuyến được vì hệ thống cấu hình quy trình chưa đúng (tiếp nhận từ các cơ sở giáo dục là hồ sơ từng cơ sở nhưng hồ sơ trình UBND huyện là hồ sơ tổng hợp từ các cơ sở giáo dục; quy trình phê duyệt trên hệ thống chưa đúng với quy trình nội bộ giải quyết thủ tục).

- Khó khăn vướng mắc chung khi triển khai dịch vụ công trực tuyến: Khi tiếp nhận, giải quyết các thủ tục này cơ sở giáo dục và Phòng Giáo dục mất nhiều thời gian trong việc hướng dẫn công dân và hỗ trợ công dân số hóa hồ sơ, kiểm tra các thành phần hồ sơ nộp trên hệ thống dịch vụ công trực tuyến. Thêm vào đó các đối tượng học sinh (Hộ nghèo, vùng khó khăn, ...) thay đổi theo năm tài chính (hết hộ nghèo, thay đổi nơi ở) nên không tái sử dụng được 100% hồ sơ đã số hóa, công dân phải thực hiện nộp lại các thành phần hồ sơ có sự thay đổi (hộ khẩu).

### **2.3. Lĩnh vực đất đai:**

- Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Đắk Hà tiếp nhận giao dịch hồ sơ tại bộ phận một cửa của UBND huyện Đắk Hà và đã bố trí 02 nhân viên trực tiếp nhận hồ sơ. Tuy nhiên khối lượng hồ sơ tiếp nhận lĩnh vực đất đai tương đối lớn, phần lớn người dân không có nhu cầu thực hiện hồ sơ trên dịch vụ công trực tuyến vì công dân không sử dụng Zalo, không sử dụng điện thoại thông minh và không có tài khoản tại ngân hàng, không sử dụng dịch vụ Bank king (*dịch vụ chuyển tiền*). Còn đối với những trường hợp người dân có nhu cầu đăng ký tài khoản dịch vụ công trực tuyến hoặc nộp hồ sơ trên dịch vụ công trực tuyến là rất ít. Tuy nhiên với khối lượng tiếp nhận hồ sơ tại chi nhánh rất lớn và liên tục nên nhân viên chi nhánh không có thời gian để hướng dẫn công dân tạo tài khoản. Do vậy, việc tiếp nhận hồ sơ trên dịch vụ công trực tuyến còn rất khó khăn và phức tạp.

- Đối với những trường hợp đã tạo được tài khoản dịch vụ công (*thanh toán trên dịch vụ công*), thì công dân không thực hiện nộp tiền thuế qua dịch vụ công mà vẫn đến hệ thống ngân hàng để thực hiện và nộp chúng từ tại bộ phận một cửa (*vì khi công dân nộp tiền thuế trên dịch vụ công trực tuyến thì chứng từ nộp tiền không kích hoạt về tài khoản của chi nhánh được, do vậy không theo dõi được và cũng không biết hồ sơ đó đã được nộp thuế hay chưa. Do vậy mà phải in giấy nộp tiền và đến Bộ phận một cửa để nộp*). Việc sử dụng dịch vụ

công trực tuyến chỉ áp dụng được tại bước nộp tiền thuế trên dịch vụ công trực tuyến qua tài khoản của nhân viên tại Chi nhánh và Chi nhánh sẽ thực hiện in chứng từ nộp thuế kèm theo hồ sơ để trình ký theo quy định.

- Việc triển khai cung cấp và sử dụng dịch vụ công trực tuyến hoàn toàn trên môi trường điện tử đối với lĩnh vực đất đai tại huyện Đăk Hà hiện nay rất khó khăn do hệ thống cơ sở hạ tầng, trang thiết bị, nhân lực chưa đáp ứng được nhu cầu (*hệ thống máy tính, hệ thống đường truyền, hệ thống máy quét dữ liệu chưa được bố trí, hệ thống xử lý chưa đồng bộ giữa các ngành*). Việc lập và xác định hồ sơ lĩnh vực đất đai còn một số giấy tờ cần phải xác minh thực tế, liên quan đến nhiều ngành, công dân và các hộ sử dụng đất liền kề nên cần phải thực hiện hồ sơ giấy để giao dịch.

#### **2.4. Hướng dẫn công dân tạo và đăng nhập tài khoản**

- Một số xã khó khăn việc hướng dẫn tạo tài khoản cho công dân hiện nay còn hạn chế, tình trạng công dân đi giao dịch không có điện thoại, nếu có điện thoại, họ tự thao tác thì không rành, công chức hướng dẫn công dân tạo tài khoản mất nhiều thời gian giải quyết hồ sơ, tiếp nhận công việc nhiều. Khi nộp hồ sơ công dân phải thực hiện nhiều bước như: Scan hoặc chụp hồ sơ sau đó đính kèm hồ sơ...

- Đăng nhập tài khoản của công dân trên cổng dịch vụ công quốc gia thường xuyên báo tình trạng lỗi. Thành phần hồ sơ của một số thủ tục hành chính thực hiện trên môi trường điện tử chưa cập nhật, còn thiếu thành phần hồ sơ.

- Trong quá trình công chức hướng dẫn công dân tạo tài khoản để nộp hồ sơ trực tuyến, nhưng công dân lại phản nản họ nộp hồ sơ trực tiếp chứ không muốn trực tuyến (vì trong quá trình tạo tài khoản mất rất nhiều thời gian như do lỗi cổng vào, nhập mã OPT nhiều lần dẫn đến sự không hài lòng của tổ chức, công dân).

- Kỹ năng thao tác của cán bộ, công chức trong việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử còn hạn chế.

- Có nhiều trường hợp đi giải quyết TTHC là người đã lớn tuổi nên việc sử dụng điện thoại cũng như việc nhập phần mềm trên máy tính chưa được thực hiện, nên công chức thực hiện tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả phải thực hiện nhập hồ sơ hộ cho công dân. Nhận thức và khả năng sử dụng công nghệ như điện thoại, máy tính của người dân còn hạn chế nên còn khó khăn trong việc nhập phần mềm trên máy tính.

#### **2.5. Cơ sở vật chất và Hệ thống phần mềm**

- Các thiết bị như máy vi tính, máy scan, hệ thống mạng của cơ quan không đồng bộ, thiếu tính ổn định; Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC tỉnh Kon Tum chạy chậm, một số thời điểm bị lỗi làm ảnh hưởng đến chất lượng, mất nhiều thời gian thao tác, ảnh hưởng đến công dân khi thực hiện thủ tục hành chính.

- UBND cấp xã, các bộ phận tiếp công dân, bộ phận chuyên môn đều chưa được cung cấp, lắp đặt thiết bị đọc mã, quét mã QR trên thiết bị đọc chíp

trên thẻ căn cước công dân (được viết tắt là CCCD) nên chưa thể tra cứu thông tin của công dân trong Cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư.

- Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đôi lúc bị lỗi, chậm nên dẫn đến hồ sơ xử lý không kịp thời.

### **3. Kiến nghị, đề xuất**

- Đề nghị, đơn vị Viễn thông VNPT cấu hình lại cách tính tỉ lệ hồ sơ trực tuyến trên Hệ thống thông tin thủ tục hành chính của tỉnh, bởi có nhiều thủ tục hành chính chưa cung cấp dịch vụ công trực tuyến nhưng vẫn được cấu hình chung vào tổng số hồ sơ thực hiện để tính tỷ lệ hồ sơ trực tuyến, như tại cấp xã chủ yếu là những hồ sơ lĩnh vực chứng thực phát sinh nhiều (*chứng thực chữ ký, chứng thực hợp đồng, giao dịch*).

- Mở các lớp tập huấn chuyên môn cho cán bộ, công chức tiếp nhận và giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trong thời gian sớm nhất.

Ủy ban nhân dân huyện báo để Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh biết, tổng hợp./.

#### **Nơi nhận:**

- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- UBND huyện;
- LĐ Văn phòng;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- CV KSTTHC Văn phòng;
- Lưu : VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Minh Vương**